

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư: 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

... hoàn cảnh nào đã giúp cho ông Ngô Đình Diệm có thể trở thành người Anh Hùng tở o dõng ra nớc Việt Nam Cộng Hoà vào năm 1956 tại miền Nam Việt Nam.



Hàng năm cứ đến khoảng cuối tháng 10 qua đầu tháng 11 Đệ nhất Tổng Lãnh là một số người đã từng học tập ở nước ngoài về nước, lập nên một số tổ chức ngày càng phát triển, ghi nhận công ơn ông đã thành lập nước VIỆT NAM CỘNG HOÀ tại miền Nam Việt Nam sau khi hoàn tất việc thi hành Hiệp định đình chiến do Pháp và Việt Minh ký tại Genève ngày 21-7-1954.

Những Bên Thứ ba cũng muốn biết hoàn cảnh nào đã đưa đến sự kiện cho ông Ngô Đình Diệm có được cơ hội thành lập nước Việt Nam Cộng Hoà theo khuôn mẫu Tổng Thống Charles de Gaulle của Hiệp Quốc Hoa Kỳ và lên làm Tổng Thống tại miền Nam Việt Nam, nhưng lại không có thì giờ để đi sâu tìm hiểu các tài liệu ghi chép các sự kiện lịch sử đã xảy ra tại Việt Nam trong những năm thuộc Thế kỷ 20, nên đành trở về quê hương mà suy nghĩ.

Do đó, Tôi xin ghi lại đây một số những sự kiện trong quá khứ đã xảy ra tại Việt Nam trong những năm thuộc Thế kỷ 20, và hoàn cảnh nào đã giúp cho ông Ngô Đình Diệm có thể trở thành người Anh Hùng tở o dõng ra nớc Việt Nam Cộng Hoà vào năm 1956 tại miền Nam Việt Nam.

Nhưng vì tuổi tác đã cao trên 80, trí nhớ cũng suy giảm do bệnh học sau 13 năm chịu cảnh đưa đẩy trong các trại tập trung của tở o lao động khổ sai của chính phủ nước Cộng Hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau ngày Quốc Hôn 30-4-1975, toàn thể đất nước Việt Nam bị đất đai quyên thuộc về tay chuyên chính đỏ của Đảng Cộng sản Việt Nam, nên những ghi nhận và suy luận về quá trình này có thể là Chấn quan theo hiểu biết nông cạn của Tôi, cũng có thể phiến diện hoặc thiếu sót, xin Quý Vị còn minh mẫn vui lòng miến chấp và bớt giúp cho, Tôi cảm ơn vô cùng.

1.- CHIẾN CUỘC TỎI ĐÔNG ĐỔNG NG XOAY CHỈU, CHÍNH PHỦ PHÁP PHẢI RÚT QUÂN RA KHỎI VIỆT NAM.

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư: 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

Giữa năm 1949, Trung Cộng thống trị Trung Hoa Lục địa, do đó tình hình chiến tranh tại Đông Dương giữa Pháp và Việt Minh, đặc biệt là tại Bắc Việt trở nên rất sôi động. Tháng 5 năm 1949, Chính phủ Pháp phải cử Tổng thống Revers sang thanh sát tình hình và nghiên cứu trình Kế hoạch đối phó. Sau khi công cán về nước, Tổng thống Revers đã quyết rút bỏ Cao Bằng (biên giới Việt Nam-Trung Hoa) để:

- 1.- Gom quân giới Quốc gia 4 tỉnh Lạng Sơn đến Tiên Yên;
- 2.- Cộng cố bình định vùng đồng bằng Bắc Việt;
- 3.- Liên chiến lược tập khu Việt Bắc của Chính phủ Việt Minh gồm các tỉnh Thái Nguyên, Lào Kay, Tuyên Quang, và Yên Bái.

Chính phủ thâm sâu của Pháp là tái lập Thuộc địa Đông Dương dưới hình thức mới, nên không được sự hỗ trợ của Hoa Kỳ. Do đó Pháp ngừng Trung Cộng (chính nhân ông mới của Trung Hoa Lục địa) xua quân can thiệp hỗ trợ cho Việt Minh Cộng sản, nên phải thu về thềm vùng đồng bằng để bảo toàn lực lượng, và tìm phương kế mới.

Kế hoạch của Tổng thống Revers quyết, được Chính phủ Pháp chấp thuận cho thi hành vào cuối năm 1949. Nhưng vì tại Đông Dương lúc đó, đang có sự bất đồng ý kiến giữa Tổng thống Carpentier (Tổng Tư lệnh quân Việt chinh Pháp) tại Saigon và Tổng thống Alexandri (Tổng Tư lệnh đoàn quân tại Bắc Việt), nên mãi tới cuối tháng 8 năm 1950 mới thực hiện, mặc dù qua tin tức tình báo, Chính phủ Pháp, Cao ủy Đông Dương Pignon, và Tổng thống Carpentier, đều biết rằng Kế hoạch Revers đã bị thất bại.

Phiá Việt Minh, không biết bằng cách nào đã dò biết được Kế hoạch Revers, nên Tổng thống Võ Nguyên Giáp vội sự trợ giúp trang bị vũ khí đến nước, huấn luyện quân sĩ, và cử vận hành quân của Trung Cộng, đã ráo riết chuồn bỏ màn thách thức khả năng chiến đấu của bộ đội Việt Minh.

Ngày 18-9-1950, các đơn vị Việt Minh được sự yểm trợ của Pháo binh và súng cao xạ bắn máy bay, đã khởi kiện công và chiến đấu ở Đông Khê, rồi bao vây cô lập Cao Bằng. Sau đó thành lập khai triển mặt trận Cao Bằng-Lạng Sơn, kéo dài cho tới ngày 7-10-1950. Pháp thất bại nên rút bỏ Cao Bằng, Thất Khê, Na Chôm, Đông Đăng, Lạng Sơn, và Lào Kay.

Trận đánh này đã làm tăng uy thế cho Việt Minh, rúng động tinh thần quân sĩ Pháp tại Đông Dương, cũng như các giới Chính phủ Pháp và Hoa Kỳ. Dân chúng Pháp bắt đầu suy nghĩ về chiến tranh Đông Dương là "Chiến tranh sa lầy", các Đảng phái chính trị Pháp cũng kết nối với nhau làm áp lực chính trị, khiến các Chính phủ Pháp thay phiên nhau sụp đổ liên tục, làm cho tình hình tại các bên chính quyền tại Đông Dương ngày một rối rắm thêm. Để giải quyết, Chính phủ Pháp cử người tìm một Tổng thống làm Tổng Tư lệnh mới thay thế Tổng thống Carpentier tại Đông Dương. Các Tổng thống Juin và Tổng thống Koenig đều từ chối tham khảo, nhưng 2 ông này thì khước từ vì Chính phủ Pháp không thể thỏa mãn được những đòi hỏi của ông. Sau cùng, Tổng thống Jean Marie Gabriel De Lattre De Tassigny được lựa chọn. Ông này nhận lời ngay với mặt đứng đầu quân duy nhất là phải cho ông ta rằng quy định hủy.

Ngày 7-10-1950, Đại tướng De Lattre được cử làm Cao ủy kiêm Tổng Tư lệnh quân Việt chinh Pháp tại Đông Dương. Đúng 10 ngày sau, Tổng thống De Lattre lên đường nhận mặt chức, mang theo một Bộ Tham Mưu hùng hậu để làm trợ giúp ông ta hoàn thành sứ mệnh giao phó đã nhận lãnh. Trong suốt 9 tháng rưỡi rông rãi tiếp theo, ông ta đã chỉ huy tài lãnh đạo chỉ huy và

Viết Nam Công Hòa Ra Đi Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư: 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

hành quân táo bạo của mình, qua các trận Vĩnh Yên giữa tháng 1-1951 (chết mất ngay ở con trai duy nhất là Trung úy Bernard), trận Mồ Khê cuối tháng 3-1951, trận “Bến Sông Đáy” cuối tháng 5-1951, và đặc biệt là kế hoạch xây dựng “Phòng tuyến Bê tông De Lattre” để bảo vệ đường băng Bắc Việt trong Vùng Tam Giác: Moncay, Việt Trì, Ninh Bình, và “Phòng Lũy Hồ Phòng”. Tướng De Lattre đã làm cho tinh thần Quân Sĩ được phấn khởi, đường thì mở thông tin tức ngay cả Chính phủ Pháp và các Đồng minh Hoa Kỳ, Anh Cát Lợi,...

Giữa tháng 9-1951, Tướng De Lattre được Chính phủ Pháp cho đi công cán sang Hoa Kỳ xin viện trợ. Có lẽ nhờ trận Việt Minh trên công quân Pháp tại vùng Cao Bằng, Lạng Sơn, có sự hiện diện của quân Trung Cộng trong hàng ngũ quân Việt Minh, y như trận Bắc Hàn trên công Nam Hàn mà Mỹ và Đồng minh phải can thiệp cũng có sự hiện diện của quân Trung Cộng trong hàng ngũ quân Bắc Hàn, nên Hoa Kỳ thay đổi thái độ đối với Pháp. Nhờ thế, Tướng De Lattre đã xin được Mỹ viện trợ cho Pháp tiếp tục cuộc chiến tại Đông Dương, đồng ý nhiệm vụ mới là “Ngăn chặn sự bành trướng của Quốc gia Cộng sản ở vùng Đông Nam Á Châu”, mà Việt Minh là tay sai trên phần lớn của Liên Xô và Trung Cộng. Viện trợ chủ yếu của Pháp thu được mới đầu tiên quy tắc kèm theo là: “Pháp phải thành lập các trại quyên góp, TĐ, do, cho các Chính phủ Quốc gia không Cộng sản tại Đông Dương, và xúc tiến nhanh chóng việc thành lập, huấn luyện, và trang bị quân sự cho các Quốc gia này có đủ khả năng tự vệ, tiêu diệt Cộng sản địa phương, bảo đảm an ninh cho dân chúng phát triển kinh tế. Đặc biệt phải để cho các Quốc gia này có quyền Tự do Giao thông tự do với tất cả các nước Tự do, ngoài khối Liên Hiệp Pháp, không phải qua trung gian của Pháp.”

Ngày 28-9-1951, hai ngày sau chuyến công du của Tướng De Lattre chấm dứt, chiếc tàu biển Earham Bay của Hoa Kỳ đã tới Manila chuyển tới Saigon, rồi tiếp nhận vũ khí nhả và đưa đến các địa điểm. Đường thì, một đoàn 30 Phóng pháo B-26 do phi công Hoa Kỳ lái tới Phi Lộ Tân qua, đáp xuống phi trường Cát Bi (Hồ Phòng), trao cho Pháp trong âm thầm không kèn không trống. Mười hai (12) chiếc trong số phi cơ này đã được Hoa Kỳ biến thành máy bay soi sáng (Luciole), dùng để thả bom châu soi sáng chiến trường ban đêm, trong thời gian liên tục 1 tiếng đồng hồ cho mặt phi cơ.

Cũng nhờ thế nên ngày 1 tháng 10 năm 1951, ông Trần Văn Hữu Thủ Tướng kiêm Tổng Trưởng Quốc gia Chính phủ Quốc gia Việt Nam mới chính thức công bố việc thành lập Quân đội Quốc gia Việt Nam (QĐQGVN) chống Cộng sản (gồm 8 Sư đoàn như trong 5 năm, riêng năm 1951 đã trừ thành lập Sư đoàn 1 ở miền Nam, Sư Đoàn 2 ở miền Trung, Sư đoàn 3 ở miền Bắc, và Sư đoàn 4 ở vùng Cao Nguyên Trung phần Việt Nam). Ngày 16-10-1951 ban hành Lệnh Tổng Động Viên hàng 15.000 thanh niên có năng lực tập Trung học trở lên vào học các khóa đào tạo Sĩ quan Trường Sĩ quan Tập đoàn Thủ Đức và Nam Định. Rồi liên tiếp sau đó, thành lập Bộ Tổng Tham Mưu QĐQGVN, Trường Quân Y, và các Trường Võ bị Địa phương (Ecole Militaire Régionale) đào tạo các Chuẩn úy Trung đội trưởng, ngoài sự Thiệu úy Hiện đại do Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt đã và đang đào tạo (Trường VBLQ Đà Lạt được thành lập từ năm 1948). Các Trung tâm Huấn luyện Tân binh và Học sĩ quan cũng liên tiếp được thành lập, và hoạt động ráo riết để thành lập các đơn vị cấp Tiểu đoàn, Trung đoàn Bộ Binh và các đơn vị Binh chủng, Nha, Sở chuyên môn.

(Thời gian này, Tôi là Trung Úy mới mãn khóa Sĩ quan Truy cập Tin tức Trường Truy cập Tin Montargis bên Pháp về vào đầu tháng 7-1951, được bổ nhiệm làm Trưởng Ban Mối Mối thu

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư: 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

văn phòng Đäng lý Bộ Quốc Phòng do Thiäu Tá Nguyễn Văn Vĩnh làm Đäng Lý. Sau này Thiäu Tá Vĩnh rời Bộ Quốc Phòng ra Hà Nội để công tác ở Bộ Quốc Phòng Quân Khu 3 vào năm 1954)

Đäng sĩ yểm trợ của Hoa Kỳ, Quân đội Việt chinh Pháp bắt đầu xây dựng các doanh trại và cơ sở rút lui ở vùng cho các Cơ quan Chänh huy và Đän vệ Hành chánh Tiểu vùng Trung ở các vùng Tân Sơn Nhất, Gò Vấp, Bình Lợi, Cát Lái (Gia Định), Khánh Hội (Saigon), và Biên Hòa... Theo tính của Tổng Đäng De Lattre, các Cơ sở này phải được tổ chức có thể biến thành các Cơ sở Chänh huy và Tiểu vùng cho các Lực lượng Liên Hiệp Quốc xử lý khi cần phải đưa Việt Nam đi về phía nam chiän tranh ngăn chặn Cộng sản Quốc tế xâm lấn các nước thuộc Đông Nam Á Châu, như họ đã đưa tham gia cuộc chiến tại bán đảo Triều Tiên.

Vào tháng 12 năm 1951, Tổng Đäng De Lattre qua đời, Tổng Đäng Raoul Salan được cử thay thế làm Tổng Đäng Tiểu vùng, để tiếp tục giữ quyät cuộc “Chiän tranh sa läy” không lùi thoát của Pháp tại Đông Đäng. Nội tình nước Pháp tiếp tục läc đäc, chính phủ Queuille bỏ đi vào tháng 2-1952. Tại Bộ Việt, Tổng Đäng Salan rút Bộ Hòa Bình vào cuối tháng 3-1952. Thủ tướng mới của Chính phủ Pháp là Pinay vẫn giữ chính sách cũ đối với Đông Đäng. Ông Letourneau được bổ nhiệm làm Bộ trưởng các Quốc gia Liên kết, kiêm nhiệm chức Cao ủy Đông Đäng kể từ tháng 4-1952, và Tổng Đäng Salan được chuyển làm Tổng Đäng Tiểu vùng Quân đội Việt chinh Pháp tại Đông Đäng. Bộ trưởng Letourneau phải thay đổi suy nghĩ về chính quyền, làm gì có thể giữ chặt qua chặt lấy giữa Pháp và Đông Đäng, nên Tổng Đäng Salan vô hình chung có được toàn quyền quyät định về nội bộ đối với Tổng Đäng De Lattre thừa còn sinh thời.

Sä dĩ Tổng Đäng Salan được lựa chọn chức của De Lattre, vì ông ta đã từng ở Việt Nam lâu năm, tham dự nhiều trận chiến với Việt Minh từ năm 1947, đã công tác mặt trời với Tổng Đäng De Lattre trước khi ông này qua đời, nên thông thạo về đánh của Việt Minh. Ngoài ra, ông ta còn có được cái trí khôn của người Á Đông vì lý do sống ở Việt Nam, hút thuốc phiän, theo vợ đi các Đän, Chùa, am tuäng các phong tục tập quán của các Sĩäc dân Đông Đäng. Chiän công của Tổng Đäng Salan từ sau ngày thay thế De Lattre, chủ yếu là cuộc hành quân rút lui khỏi Hòa Bình trong an toàn không bị sự cản trở, và xây dựng “Pháo lũy Na Sơn” giữ được mặt trận vùng Bộ Thái (phía Tây, Bộ Việt) vững vàng trong suốt 3 tháng (10, 11, và 12-1952). Còn tình hình toàn diện Đông Đäng chúng ta có gì quan trọng.

Qua tháng 5-1953, Tổng Đäng Navarre được cử thay thế Tổng Đäng Salan làm Tổng Đäng Tiểu vùng Quân Liên Hiệp Pháp tại Đông Đäng. Ông này xào xáo về các kế hoạch của các Tổng Đäng tiếp nhiệm, rút từ các kinh nghiệm, để hình thành hoá thành kế hoạch chiến thuật mới của mình là:

- 1.- Phòng thủ miền Bắc;
- 2.- Bình định miền Nam;
- 3.- Lực lượng Binh đoàn Chänh lập ở vùng, để có thể đánh bất cứ nơi nào có sự tập trung quân của Đäch (Việt Minh).

Kế hoạch được màn bọc cuộc hành quân “Castor” vào cuối tháng 11-1953, để hình thành xây dựng “Tập đoàn Chiến đấu Biên Phòng” với mục đích:

- a.- Buäc Việt Minh phải chấp nhận mặt trận công kiên chiến, mà Pháp tin rằng họ sẽ thắng vì có ưu thế hơn về Không quân và Tiểu liäu.
- b.- Cäm chân Chänh lập quân Việt Minh tại miền Bắc để chúng không thể tiếp sức cho miền Nam, như thế Pháp sẽ bình định Liên Khu V gồm các Tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định và

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đi Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư: 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

Phú Yên, tởi miền trung tâm của Trung Việt Nam mất cách dờ dàng.

c.- Dùng Đờn Biên Phờ làm “Căn cứ Bàn đờp” đánh vào Hờu tuyến Việt Bắc, nờu Việt Minh di quân khời nời này đờ tởn công vùng đờng bờng sông Hờng.

Tờc thay, Bờ tham mờu của Tờng Navarre tờc tính sai lờch quá nhiờu. Việt Minh đã tờp trung đờc quanh Đờn Biên Phờ, mờt lờc lờng nhiờu tời 100,000 quân. Vời sờ yờm trờ của Trung Cờng, Việt Minh còn kéo đờc cờ súng Đời pháo qua đờnh núi, đờo hờm bờ trí ngay trên sờnh núi nhìn thờng xuờng thung lũng Đờn Biên Phờ. Thờ mà Pháp cho rờng, Việt Minh chờ có thờ tờp trung quanh Đờn Biên Phờ khoờng 20,000 quân là tời đa, và lòng chờo Đờn Biên Phờ không thờ bờ uy hiờp bờng Pháo binh, vì các Đời pháo chờ có thờ bờ trí phía bên kia các đờy núi quanh lòng chờo, xa quá tờm tác xờ của súng.

Cuời tháng 11-1953, tình hình chiờn sờ bờng chuyờn biờn đờt ngỏt. Bờn (4) Sờ đờn Việt Minh kéo lên áp lờc miền Bắc Thái (Tây Bắc, Bắc Việt). Qua tháng 12-1953, Tờng Navarre phời cho lờnh rút quân bờ Lai Châu và toàn vùng Bắc Thái, đờ tờp trung vờ Đờn Biên Phờ, đờng thời mờ nhiờu cuờc hành quân ở vùng thờng lờu sông MêKông đờ cờng cờ phòng thờ miền Bắc Lào (nờc Ai Lao).

Đờu năm 1954, tình hình lờng đờu tời khờp các chiờn trờng phờ trên toàn cõi Đông Dờng. Riêng tời Đờn Biên Phờ tình hình coi nhờ đờng có nhiờu đờu thuờn lời cho quân Pháp. Nhờng, vào trung tuờn tháng 2-1954, Hời nghờ Bá Linh (Berlin, Đờc) đờc mờ ra đờ thờo luờn vờ viờc thành lờp mờt Hời nghờ chính thờc tời Genève đờ tìm giời pháp cho vờn đờ đờnh chiờn tời Đông Dờng, đã khiờn tình hình chiờn sờ trờ nên bờt lời cho quân Pháp, và làm cho Tờng Navarre bờ ngờ ngàng.

Đờu tháng 3-1954, Việt Minh rút Sờ đờn 308 đờng uy hiờp Luang-Prabang (Lào), đờm vờ tăng cờng bao vây Đờn Biên Phờ. Đờn ngày 13-3-1954, Việt Minh mờ đờu các cuờc tờn công trên khờp các mờt trờn Đông Dờng (kờ cờ Đờn Biên Phờ), nhờm mờc đờch phờ trờng khờ năng quân sờ mời đờ áp đờo tinh thờn quân Liên Hiờp Pháp và các Quờc gia Liên kờt Đông Dờng, đờng thời tờo đờu kiờn thờng phong tời Hời nghờ Genève. Quân Pháp bờ cờm chân tời tờt cờ mời nời, nên không còn quân sờ tiờp ờng cho nhau, nhờt là cho “Tờp đờn Cờ đờm Đờn Biên Phờ”.

Đờn cuời tháng 4-1954, Bờ Tờ lờnh Pháp cho mờ cuờc hành quân “Atlante” đánh vào Quân khu V của Việt Minh tời trung Việt, nhờng chờng đờm lời kờt quờ gi, nờu không muờn nói là uờng công vô ích.

Ngày 7 tháng 5-1954, sau 55 ngày đờm tờ lờc cờm cờ, “Tờp đờn Cờ đờm Đờn Biên Phờ” đã phời xin đờu hàng vô đờu kiờn. Đờ luờn Pháp rờt hoang mang, chia rờ, tranh cãi trờm trờng, khiờn Chính phờ Pháp phời đờa Tờng Paul Ely Tờng Tham mờu trờng Quân lờc Pháp sang Đông Dờng thay thờ Tờng Navarre, vời quyờn hờn rờng rời là Cao ờy kiêm Tờng Tờ lờnh quân đời viờn chinh tời Đông Dờng, nhờ đã dành cho Tờng De Lattre hời trờc. Nhờng, Tờng Ely cũng chờng làm đờc gì hờn, là tiờp tờc nhờn lờnh nhờng thờt bời chua cay, trong âm mờu tái lờp thuờc đờa lời thời cờ Pháp tời Đông Dờng sau Thờ chiờn II.

Mờy tuờn lờ sau vờ Pháp thờt trờn Đờn Biên Phờ, chiờn cuờc Đông Dờng đờc giời quyờt ngã ngũ, chờm đờt bờng giời pháp chính trờ tời Hời nghờ Genève vời mờt Hiờp Đờnh đờnh chiờn, ký

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư: 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

Kể từ lúc 0100 giờ ngày 21 tháng 7 năm 1954 tại Genève giữa Pháp và Việt Minh. Địch diện Hoa Kỳ và Địch diện Chính phủ Quốc gia Việt Nam không ký vào bản Hiệp định. Theo Hiệp định này, nước Việt Nam bị phân làm 2 phần Nam, Bắc. Vĩ tuyến 17 và dòng sông Bến Hải được dùng làm ranh giới giữa 2 miền. Tất cả lòng con sông trở lên phía Bắc thuộc quyền kiểm soát cai trị của Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh cầm đầu. Phần tất cả lòng con sông trở xuống phía Nam thuộc trách nhiệm của Chính phủ Pháp và Chính phủ Quốc gia Việt Nam do Quốc trưởng Bảo Đại lãnh đạo.

Thị hành Hiệp định Genève, Bộ Tổng hành quân Việt chinh Pháp của Tổng Ely phải cùng Chính phủ Quốc gia Việt Nam do ông Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng, tất cả các mặt cuộc di tản vĩ đại ngoạn mục trong vòng 300 ngày, cho hàng triệu Dân Quân Cán chính không thích sống dưới Chỗ đố Cộng sản rời miền Bắc vào Nam tái lập nghiệp, và hàng chục ngàn Cán Binh Cộng sản từ miền Nam bước phải tất cả kể ra Bắc. Thời gian triệt thoái quân Pháp và quân Quốc gia ra khỏi Bắc Việt theo lộ trình quy định như sau: phải ra hết khỏi Hà Nội trong thời gian 80 ngày kể từ ngày ký Hiệp định Genève, do đó ngày chốt đố của phần đố cho Hà Nội là ngày 11-10-1954; 100 ngày cho Hải Phòng do đó ngày chốt đố của phần đố là ngày 1-11-1954; và 300 ngày cho Hải Phòng do đó ngày chốt đố của phần đố là ngày 19-5-1955.

2.- THỜI CỠ GIÚP CHO QUỐC GIA VIỆT NAM CHÍNH THỨC CÓ ĐẾ QUỐC CHỖ QUYỀN ĐẾ QUỐC LẬP TRONG MÔI LÃNH VỰC TẤT CHỖ QUỐC TRƯỞNG HÀNH CHÁNH, CHÍNH TRƯỞNG NGOẠI GIAO ĐẾ QUỐC ĐẾ QUỐC, PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ QUỐC PHÒNG TẤT MIỀN NAM VIỆT NAM.



Tất cả ngày Cựu Hoàng Bảo Đại nhận lãnh sự ủy nhiệm của các Đế quốc phái chính trị không theo Cộng sản tại Việt Nam, đứng ra thông qua thuyết và ký với Pháp Hiệp định tất cả sự biến tất cả Vành Hồ Long để giành lấy quyền đố lập cho nước Việt Nam thông qua nhốt tất cả 3 miền Bắc Trung Nam vào ngày 5-6-1948, rời đố trên ngày 8 tháng 3 năm 1949 tại Paris có thêm THỔ ĐẾ C ÉLYSÉE giữa Tổng Trưởng Pháp Vincent Auriol và Quốc trưởng Bảo Đại, Vào ngày này, hai người trao đố tất cả văn thư, theo đó “Pháp long thông công nhận” mặt nước Việt Nam đố lập và dân chúng có quyền tất cả do quyền đố nhận sự thông qua nhốt lãnh thổ của mình, theo tinh thần Hiệp định tất cả Hồ Long, kèm theo mặt tất cả phải biến các đố thu thu với PIGNON, cho đố ngày ký Hiệp định Đình chi tại Genève 21-7-1954, đã có tất cả 7 chính phủ thay nhau đố u hành Quốc gia Việt Nam:

- 1.-Nguyễn văn Xuân, từ 2-6-1948 đến 30-6-1949.
- 2.-Bảo Đại, từ 1-7-1949 đến 20-1-1950,
- 3.-Nguyễn Phan Long, từ 21-1-1950 đến 5-5-1950,
- 4.-Trần văn Hữu, từ 6-5-1950 đến 25-5-1952,
- 5.-Nguyễn văn Tâm, từ 26-5-1952 đến 15-1-1954,
- 6.-Bửu Lộc, từ 16-1-1954 đến 6-7-1954,

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư: 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

7.-Ngô Đình Diệm từ 7-7-1954 tới 23-10-1955.

Thật ngày 8-3-1949 của Auriol gọi là Báo Đệ tử gọi là 7 mục chính:

1. Việt Nam thống nhất (Unité du Vietnam)
2. Vấn đề Ngoại giao (Question diplomatique)
3. Vấn đề Quân sự (Question militaire) Việt Nam sẽ có một Quân đội riêng để duy trì trật tự, an ninh nội địa và bảo vệ Triều đình (la defense de l'Empire). Trong trường hợp cần thiết, có thể được các lực lượng Liên Hiệp Pháp yểm trợ (appuyé par les forces de l'Union française). Quân đội VN cũng tham dự vào cuộc bảo vệ biên cương của toàn Khố Liên Hiệp Pháp.
4. Vấn đề chủ quyền trong nước (Souveraineté interne).
5. Vấn đề tư pháp
6. Vấn đề văn hoá
7. Vấn đề kinh tế và tài chính.

(Ghi chú: Đoạn văn chèn nghiêng nét đậm trên đây là trích từ trang 119 trong cuốn VIỆT NAM NIÊN BIỂU 1939-1975 (Tập B :1947-1954) của Chính Đệ do nhà phát hành Văn Hoá in năm 1997 tại Hoa Kỳ. Đệ có biết Tôi có thay một chữ trong mục 3., an ninh nội địa và bảo vệ Triều đình (la defense de l'Empire). Thay cho chữ .. bảo vệ đế quốc (la defense de l'Empire)..... như trong nguyên bản, vì Tôi nghĩ Việt Nam chưa bao giờ là Đế quốc, thời trước 1945, Pháp gọi là L'Empire d'Annam tức là Vương quốc Annam do Đệ làm vua (Empereur.). Còn trong hoàn cảnh này, tên nước là Quốc Gia Việt Nam và ông vua hoàng Đệ Đệ gọi là Quốc Trưởng quốc gia không phải là Vua của Vương quốc Annam nữa.

Đến ngày 28-4-1956, Bộ Tổng Lãnh quân Pháp tại Đông Dương giải tán, tất cả các Công sở và Căn cứ trước đây do Pháp xây dựng chiếm đóng, đều trao trả cho Chính phủ và Quân đội Quốc gia Việt Nam thống nhất. Dinh Norodom tức là trung tâm Thủ đô Saigon trước kia dành cho Cao ủy Pháp tại Đông Dương, nay là trụ sở của Chính phủ Quốc gia Việt Nam đổi tên thành Dinh Đệ Lập. Camp Chanson to lớn bên cạnh phi trường Tân Sơn Nhứt trước kia là nơi làm việc của Bộ Tổng Lãnh quân Việt chinh pháp tại Đông Dương, nay thuộc quyền xử lý của Bộ Tổng Tham Mưu (Bộ TTM) Quân đội Quốc gia Việt Nam (QĐQGVN) và đổi tên là Trụ sở Trung tâm Hospital Rocques riêng của đoàn quân Việt chinh Pháp xây dựng tại Gò Vấp sát bên Bộ TTM và phi trường Tân Sơn Nhứt, nay thuộc quyền QĐQGVN và đổi tên là Trung tâm Y Viện Cộng hòa. (Không biết cái tên Rocques Tôi nhớ có đúng không, bản nào biết là sai xin vui lòng chèn giùm, Tôi vô cùng cảm ơn). Còn một nhũu Doanh trại, Căn cứ, và Công sở khác tại Saigon và tất cả các Trung tâm trên toàn lãnh thổ miền Nam Việt tuy nhiên 17 được Pháp trao trả cho Chính phủ Quốc gia miền Nam Việt Nam, nhưng Tôi thấy không cần liệt kê hết ra đây.

Vào tháng 8-1956, Chính phủ Pháp loan báo việc đề cử ông Henri Hoppenot làm Cao ủy Đông Dương. Nhưng, ông Ngô Đình Diệm đang lãnh đạo Chính phủ Quốc gia Việt Nam với chủ trương phong là Trung Thủ tướng ngày 26-10-1955 thay thế Quốc trưởng Báo Đệ và bổ nhiệm ba ngày trước đó 23-10-1955, đã đi theo các điếu khoản của Hiệp định Genève không chấp nhận, nên Chính phủ Pháp phải đổi lại chủ trương là Đệ sẽ Pháp tại Việt Nam.

Đến ngày 26-10-1956, Ủy ban hành Hiệp định Pháp Việt Nam Cộng Hòa (theo khuôn mẫu Trung Thủ tướng Cộng hòa Hiệp định Quốc gia Hoa Kỳ, do Quốc Hội Lập Hiến được bầu ra vào ngày 4 tháng 3 năm 1956 biên soạn và biểu quyết chấp thuận) mới được thành lập tại Đệ

Viết Nam Cộng Hòa Đòi Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư: 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

Trên Hàng Đèo, Saigon. Buổi lễ này cũng đồng thời là Lễ Tuyên Thệ chính thức nhằm chào mừng Thành lập nước Việt Nam Cộng Hòa đầu tiên tại miền Nam Việt Nam của ông Ngô Đình Diệm, trước toàn dân và Ngoại giao đoàn quốc tế đã có mặt tại Saigon tại thời Quê gia Việt Nam còn thuộc quyền lãnh đạo của Quốc trưởng Bảo Đại. (Quốc hội Lập hiến gồm 123 Dân Biểu thuộc các thành phần sau: Phong trào Cách mạng Quốc gia 47 ghế, đặc lập không đồng phái nào 39 ghế, Tập đoàn Công dân 18 ghế, Phong trào Tự do 11 ghế, và 5 đồng phái chia nhau 8 ghế.)

Sau khi quân Pháp rút ra khỏi miền Nam Việt Nam, chính quyền Pháp tan biến dần để thay thế bởi chính quyền Hoa Kỳ. Bởi vì, ngay từ khi mới Hội nghị Bá Linh bàn thảo việc thành lập Hội nghị Genève giữa quy tập vấn đề chính tranh Đông Dương, Hoa Kỳ đã ngầm vấn đề thúc đẩy Quốc trưởng Bảo Đại mà ông Ngô Đình Diệm (đang ở Mỹ) và làm Thủ Tướng, thay thế Thủ tướng Bảo Đại để coi là thân Pháp.

3.- THỜI CUỘC BẢO ĐẠI ĐÃ TỐT CỐ HỜI CHO THỦ TƯỚNG NGÔ ĐÌNH DIỆM GIÀNH ĐOÀN QUÂN LÃNH ĐẠO QUỐC GIA VIỆT NAM, THAY THẾ QUỐC TRƯỞNG BẢO ĐẠI ĐÃ RỜI VIỆT NAM SANG PHÁP TỪ NGÀY 10-4-1954 SẴNG TỰ BIẾT THỜI RIÊNG Ở CANNES, ĐỂ CHỐA BẢNH SÁN GAN VÀ VẤN ĐỀ QUỐC TẾ GIÚP GIỮ QUYẾT CUỘC CHIẾN CHỐNG CỘNG SẢN TẠI VIỆT NAM.

Tại Saigon trong khoảng những ngày cuối tháng 5 sang đầu tháng 6-1954, các hãng thông tấn quốc tế và quốc nội loan truyền tin đồn đoán là ông Ngô Đình Diệm sẽ làm Thủ Tướng thay thế Thủ tướng Bảo Đại. Nhưng mãi đến ngày 16-6-1954, Quốc Trưởng Bảo Đại, tại dinh tại thành phố Cannes bên Pháp, mới chính thức công bố quy tập để nhậm chức ông Ngô Đình Diệm làm Thủ Tướng với toàn quyền hành đồng (tức là mọi quy tập để nhậm quan trọng liên quan đến quốc gia không cần phải thông ý Quốc Trưởng trước các Thủ Tướng tiến nhiệm).

Ngày 25-6-1954 ông Ngô Đình Diệm từ Pháp về phi trường Tân Sơn Nhất Saigon, được sự tiếp đón theo nghi lễ ngoại giao tại phòng Khách Danh Dự của phi trường, gồm mặt sĩ nhân viên đội diễu các Bộ trong Chính phủ Bảo Đại, mặt Sĩ quan cấp Tá Việt và Pháp thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ TTM/QĐQGVN (trong đó có Tôi đang là Thiệu Tá Chánh Sĩ vụ Sĩ Mất Mã trực thuộc văn phòng Tổng Tham Mưu Trưởng, lúc đó Thiệu Tướng Nguyễn Văn Hinh làm Tổng Tham Mưu Trưởng và Trung Tá Trần Văn Minh làm Tham mưu trưởng), cùng mặt sĩ thân thuộc thuộc dòng họ Ngô-Đình và Nhân sĩ thân hữu của gia đình ông Ngô Đình Diệm ở trong nước.

Những ngày tiếp theo, ông Diệm tiếp xúc các nhân sĩ để thành lập chính phủ, mãi tại ngày 7-7-1954 mới chính thức trình diễu chính phủ và bắt đầu tham chính. Thành phần chính phủ gồm có:

- Ngô Đình Diệm, Thủ Tướng kiêm Nội Vụ và Quốc Phòng,
- Trần Văn Chanh, Quốc Vụ Khanh,
- Trần Văn Đương, Tổng Trưởng Ngoại Giao,
- Trần Văn Cầm, Tổng Trưởng Tài Chánh và Kinh Tế,
- Nguyễn Tăng Nguyên, Tổng Trưởng Lao Động và Thanh Niên,
- Trần Văn Bạch, Tổng Trưởng Công Chính,
- Phạm Hữu Chanh, Tổng Trưởng Y Tế và Xã Hội,
- Phan Khắc Sửu, Tổng Trưởng Canh Nông,

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đi Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư: 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

-Nguyễn Đình Đôn, Tổng Trưởng Quốc Gia Giáo Dục,
-Trần Chánh Thành, Bộ trưởng Bộ Thủ Tục,
-Lê Quang Luật, Thông Tin,
-Phạm Duy Khiêm, Công vụ Bộ Thủ Tục,
-Nguyễn Ngọc Thạch, Nội Vụ,
-Lê Ngọc Chấn, Quốc Phòng,
-Hàng Thông Minh, Thủ Trưởng Quốc Phòng,
-Bùi Văn Thịnh, Tài Pháp,
-Nguyễn Văn Thọ, Kinh Tế,
-Trần Hữu Phương, Tài Chánh.

Những chỉ thị ngày sau, Thủ Tướng Ngô Đình Diệm bắt đầu gặp nhiều khó khăn về mặt nội trị lẫn ngoại giao. Những hạn chế:

1.-Đội di dân Chính phủ Quốc gia Việt Nam không ký trên Hiệp định Genève, những vấn đề liên quan đến việc chấp nhận và công tác của Bộ Thủ Tục quân đội Việt Nam chinh Pháp tại Đông Dương thì hành, đặc biệt phải chấp nhận cho các cơ sở kiểm soát đình chiến do Liên Đò (Trung Lập) làm Chủ tịch, với các thành viên Ba Lan (Công sứ) và Canada (thuộc Thủ giới Tự Do Tự Bìn) đặt cơ sở hoạt động tại nhiều nơi trên lãnh thổ miền Nam, ngay cả tại giới địa Đô Saigon. Trong các cơ sở kiểm soát đình chiến này có cơ sở hiện diện của những người đi di dân của Việt Cộng.

2.-Phải vấn đề những Chính quyền Pháp tại Đông Dương và chính phủ Hoa Kỳ hỗ trợ những tài trợ và ngân khoản để di tản các tri thức người (Dân, Quân, Cán chính) không thích sống dưới sự cai trị của Chính quyền Việt Cộng tại miền Bắc Ví dụ như 17, di chuyển vào miền Nam.

3.-Tổ chức tiếp đón các cựu chiến binh, tái định cư, và tạo công ăn việc làm, nên định đi sống cho những người này. Vì họ đã phải bỏ tất cả của cải để đại họang họ của Tổ tiên Ông Cha tại miền Bắc, ra đi vào miền Nam với 2 bàn tay trắng.

4.-Hợp nhất các Lực Lượng Võ trang Giáo phái vào hàng ngũ Quân đội Quốc gia Việt Nam, để tiêu hủy nên “phe phái hùng của địa phương” do Pháp tạo động lên trước đây, với mục đích Thủ C dân tâm để “chia để trị”.

5.-Điêu khiển của tình hình những hành chánh, để chế độ mới nên “Xo Quân, Vua mới cũ” thao túng áp bức quần chúng bằng quy luật “Phép Vua thua Lạ Làng”, họu quyền âm mưu Quan lại của thủ Pháp còn vấn đề rất là, tại các tỉnh và ngay cả tại các Quận hành chánh giới Saigon Chố Lố.

6.-Loài bỏ các tổ chức reo rúc tổ đoàn xã hội (khu bãi bỏ, các địa chủ gái mãi dâm công khai hoạt động có nên thu) do các tay Chính trị hoạt động, Doanh gia bắt chính, lợi dụng nên để để thủ câu, với sự bỏ trống khích lợi của Thủ C dân Pháp để chế độ kinh doanh thì nhiều năm qua.

7.-Đặc biệt là phải để ra phong trào chống Cộng, với mặt Chính sách dựa theo Chủ thuyết Nhân bản có thể bỏ gông để để Chủ thuyết Cộng sản, để làm kim chố Nam họang nên quần chúng hăng say tham gia công cuộc tẩy tã và loại bỏ các hoạt động của cán bộ Cộng sản nên vùng tại miền Nam. Đò dân để để sống an toàn tại khắp miền, an tâm tham gia xây dựng phát triển

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đời Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)
Thứ Tư:, 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

Kinh tế phát triển thịnh vượng, và hạnh phúc của người dân không ngừng được nâng cao trong thanh bình.

Vì thế mà mới có Chủ thuyết NHÂN VĂN, Đảng Cộng Sản Lao, và PHONG TRÀO CÁCH MẠNG QUỐC GIA ra đời, hoạt động thực sự xuyên trong mọi tầng lớp xã hội hành chính, quân đội, và các cơ sở xã hội khác trên đất liền cũng như trên các hải đảo thuộc miền Nam Việt Nam từ vĩ tuyến 17 trở xuống.

Mọi người ở miền Nam Việt Nam đều biết và cũng đã từng phải tham gia, tùy theo vị trí hoàn cảnh riêng của mỗi cá nhân và gia đình. (Thời gian đó, Tôi là Thiệu Tá Trưởng Phòng Mật Mã Trung ương thuộc Bộ Chỉ huy Viện Thông tin Bộ Tổng Tham Mưu QĐQGVN, đồng thời phụ trách chi nhánh thu thập các dữ kiện về Truy cập Tin tức Saigon bên làm Chủ tịch Phong trào Cách Mạng Quốc gia của Binh chủng Truy cập Tin).

Phong trào này nhằm mục đích đánh bóng lãnh tụ Ngô Đình Diệm, trích tinh thần của những câu ca Quốc gia trong việc đi hành Quốc gia, đồng thời với việc thực hiện câu ca “Truyền bá Dân ý trực tiếp Bộ đội” vào ngày 23 tháng 10 năm 1955, và ủy nhiệm cho ông Ngô Đình Diệm thành lập những VIỆT NAM CỘNG HOÀ theo khuôn mẫu Tổng Thống Chủ tịch Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ vào ngày 26-10-1956.

Suốt trong thời gian vận động thực hiện câu ca TRUYỀN BÁ DÂN Ý vào ngày 23-10-1955, trên các phương tiện truyền thông của Chính phủ thực sự xuyên phá biến bài hát thúc đẩy mọi người tích cực tham gia đi bầu rớt hay. Nhưng rớt thì tôi chỉ còn nhớ một số câu tiêu biểu khó quên chỉ không nhớ tên bài:

“Hai ba tháng mới là ngày truyền bá dân ý,
Hai ba tháng mới là ngày phá tan gai vàng,
Đường lên toàn quốc, Việt trang sức mới,
.....(không nhớ”

Và kể từ sau ngày VIỆT NAM CỘNG HOÀ ra đời 26-10-1956, nghi thức chào cờ chính thức được quy định là sau khi hát bài Quốc Ca “Tiếng gọi công dân” thì phải hát bài SUY TÔN NGỒ TỔNG THỐNG. Bài hát này do nhà thơ Nguyễn Ngọc Bích sáng tác (ông đã qua đời vào năm 2001) và đã tìm thấy trong các Website sau đây:

<http://vinhdanhquanlucvietnamconghoa.blogspot.com/2009/04/suy-ton-ngo-tong-thong.html>

http://www.dutule.com/D_1-2_2-111_4-1912_5-4_6-6_17-34_14-2/

[http://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%E1%BB%8Dc_B%C3%ADch_\(nh%E1%BA%A1c_s%C4%A9\)](http://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%E1%BB%8Dc_B%C3%ADch_(nh%E1%BA%A1c_s%C4%A9))



Quốc huy Việt Nam Cộng Hòa

Đu đủ (seal) của Phong Tổng Thống thời Đế Quốc Việt Nam Cộng Hòa.

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đi Trong Hoàn Cảnh Nào?

Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Th#7913; T#432;, 19 Th#225;ng 10 N#259;m 2011 06:04

Suy tôn Ngô Đình Thảng

Ai bao năm tởng lê gót nòi quê ngòi
Cứu đời nước tranh đấu cho đời do
Ngòi nước quy tụ chông cừu
Bài phong kiến bực lột
Đời tởng dân đang giết reo tàn phá

Bao công lao hỡi sông núi ghi muôn đời
Giống hy sinh ngàn muôn tiếng không phai
Toàn dân quy tụ kết đoàn cùng chung sức
Thở đời tâm say đắp cho ngày mai

Toàn dân Việt Nam nhớ ơn Ngô Đình Thảng
Ngô Đình Thảng, Ngô Đình Thảng muôn năm
Toàn dân Việt Nam nhớ ơn Ngô Đình Thảng
Xin thế giới ban phước lành cho người

Toàn dân Việt Nam nhớ ơn Ngô Đình Thảng
Ngô Đình Thảng, Ngô Đình Thảng muôn năm
Toàn dân Việt Nam quy tụ theo Ngô Đình Thảng
Chung đắp say nên thế giới tốt đẹp

NGUYỄN-HUY HÙNG (K1)

Cứu Đệ Tá Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa,

Phó tá Trung tá Chiến tranh Chính trị kiêm Chủ nhiệm Báo Tiền Tuyến,

Cứu tù nhân chính trị 13 năm lao động khổ sai trong các trại tập trung cộng tởng chính quyền
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau ngày Quốc hịch 30-4-1975.

Các tài liệu tham khảo:

1. -(Quân số 4) QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HOÀ TRONG GIAI ĐOẠN HÌNH THÀNH 1946-1955. Do Phòng 5 Bộ Tổng Tham Mưu biên soạn và phát hành, sách được in tại các xứ xuất bản Đệ Nam năm 1972 tại sở Taiwan Republic of China, và được ông Đệ Kinh Lâm tại Đệ Ngọc Tùng (cứu sinh viên sĩ quan Khóa 4 Lý Thuyết Kỹ Thuật, Trường Võ Bộ Quốc gia Việt Nam) Giám đốc nhà xuất bản Đệ Nam sao in lại và phát hành vào năm 1983 tại thành phố Glendale California Hoa Kỳ.
2. -THÀNH TÍCH SÁU NĂM HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM CỘNG HOÀ được hành năm 1960 tại Saigon, và được ông Hồ Đức Huân (cứu sinh viên sĩ quan Khóa 2 Học viện Nha Trang) sao in lại tại Khu Little Saigon Nam California Hoa Kỳ vào tháng 7-2007 để ghi tởng riêng các thân hữu tùy nghi công bố quy tụ tiền phí nên loát chế không in với mục đích tởng

Việt Nam Cộng Hòa Ra Đi Trong Hoàn Cảnh Nào?

Tác Giả: Nguyễn-Huy Hùng (K1)

Thứ Tư,, 19 Tháng 10 Năm 2011 06:04

mời. Ai muốn có sách có thể liên lạc với ông Huân qua điện thoại số (714) 725 5136 hoặc địa chỉ gửi thư:

HỒ ĐỨC HUÂN

P.O. BOX 1711

Westminster, CA 92684

3. -VIỆT NAM NIÊN BIỂU 1939-1975 (Tập B: 1947-1954) của Chánh Đạo do nhà xuất bản Văn Hóa in và phát hành tại Hoa Kỳ năm 1997.

4. VIỆT NAM NIÊN BIỂU Tập III NHÂN VIỆT CHÍ (liệt kê gần 900 tác nhân lịch sử cận đại, từ 1848 tới 1975) của Chánh Đạo do nhà xuất bản Văn Hóa in và phát hành tại Hoa Kỳ vào năm 1997.